

**BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT, XỬ LÝ
VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 81 /QĐ-BCĐRSXLVBQPPL

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo
rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT, XỬ LÝ VƯỚNG MẮC
TRONG HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-BCĐRSXLVBQPPL ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: PL, NC, QHQT, QHĐP, KTTH, CN, NN, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐRSXLVBQPPL (2b). 60

TRƯỞNG BAN



THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



**BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT, XỬ LÝ
VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc
trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**
(Kèm theo Quyết định số 84 /QĐ-BCĐRSXLVBQPPL
ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc
trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024, Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô và Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2024 về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2024.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ); nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tại Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; bám sát yêu cầu và nhiệm vụ được Chính phủ giao tại các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo), các bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan; tham vấn rộng rãi và thực chất các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia về các giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quá trình rà soát văn bản.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Xây dựng các văn bản về tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2024 (đã hoàn thành).

2. Triển khai đơn đốc xử lý đối với các kết quả rà soát đã được chỉ ra tại Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 và Nghị quyết số 110/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV và chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện rà soát để phát hiện vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2024 (đã hoàn thành).

3. Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ.
- Thời gian thực hiện: Đầu tháng 7 năm 2024 (đã hoàn thành).

4. Thành lập Nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

5. Cập nhật tình hình xử lý kết quả rà soát tại Báo cáo số 587/BC-CP ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ và Báo cáo số 135/BC-CP ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

6. Tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương về kết quả rà soát theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

7. Tổ chức hội thảo lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo trình Chính phủ về kết quả rà soát vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ, các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

8. Chính lý dự thảo Báo cáo trình Chính phủ về kết quả rà soát vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

9. Phiên họp thứ hai của Ban Chỉ đạo

- Nội dung: Cho ý kiến về dự thảo Báo cáo trình Chính phủ về kết quả rà soát vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ; chỉ đạo, cho ý kiến về đề xuất một luật sửa đổi, bổ sung một số luật; trao đổi, thảo luận về một số vấn đề khác liên quan đến việc triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2024.

10. Phiên họp thứ ba của Ban Chỉ đạo

- Nội dung: Chỉ đạo, cho ý kiến nội dung chính lý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo về kết quả rà soát vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ; đôn đốc, chỉ đạo, cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng một luật sửa đổi, bổ sung một số luật.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Đầu tháng 8 năm 2024.

11. Chỉ đạo Bộ Tư pháp hoàn thiện, trình Chính phủ Báo cáo về kết quả rà soát vướng mắc, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2024.

12. Chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính lập đề nghị xây dựng một luật sửa đổi, bổ sung một số luật; xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2024.

13. Phiên họp thứ tư của Ban Chỉ đạo:

- Nội dung: Cho ý kiến đối với Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc lập đề nghị xây dựng một luật sửa đổi, bổ sung một số luật; chỉ đạo đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình xây dựng luật (nếu có) và một số vấn đề khác trong triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp); Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 9 năm 2024.

14. Tổ chức các phiên họp bất thường của Ban Chỉ đạo:

- Nội dung: Chỉ đạo, cho ý kiến về các vấn đề đột xuất, phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

15. Sau khi hoàn thành Kế hoạch này, Ban Chỉ đạo tiếp tục họp, chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong các lĩnh vực khác có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch chưa được bố trí thì được ngân sách nhà nước cấp bổ sung theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Nhóm giúp việc căn cứ nội dung Kế hoạch này, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công và chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời trao đổi, phối hợp với Bộ Tư pháp (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) để xử lý những khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, xử lý.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính căn cứ vào Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo để xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ xây dựng một luật sửa đổi, bổ sung một số luật theo trình tự, thủ tục rút gọn được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình Quốc hội khóa XV tại Kỳ họp thứ 8; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh (nếu có).

4. Bộ Tư pháp (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức, điều phối, đôn đốc hoạt động của Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc và bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo theo Kế hoạch này.